TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NGHĨA LỘ** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2022/HS-ST
Ngày 30-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHĨA LỘ, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hà.
Các Hội thẩm nhân dân: 1- Ông Hà Văn Tý;
2- Ông Hoàng Văn Vĩnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngân, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ tham gia phiên tòa: Ông Trần Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 30/11/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 52/2022/HSST ngày 09/11/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/QĐXXST-HS ngày 18/11/2022 đối với các bị cáo:

1. Lò Văn Z. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 09/9/1982, tại thị xã NL, tỉnh Yên Bái. Nơi cư trú: Thôn NB, xã TL, thị xã NL, tỉnh Yên Bái. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Thái. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 6/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Lò Văn C, sinh năm 1945 và bà Lò Thị L, sinh năm 1947. Vợ: Đinh Thị S, sinh năm 1985. Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2021;

Tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giữ từ ngày 21/8/2022 đến ngày 24/8/2022, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại thôn NB, xã TL, thị xã NL, tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Ngọc Y. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 01/10/1973, tại thị xã NL, tỉnh Yên Bái. Nơi cư trú: Thôn 4, xã NL, thị xã NL, tỉnh Yên Bái. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Nguyễn Ngọc T (Đã chết) và bà Bùi Thị T, sinh năm 1938. Vợ: Nguyễn Thị U, sinh năm 1973. Có 02 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2006;

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 30/10/2013 bị Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt 02 năm tù, nhưng cho hưởng án treo về tội "Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển các phương tiện giao thông đường bộ".

Tạm giữ từ ngày 21/8/2022 đến ngày 24/8/2022, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại thôn 4, xã NL, thị xã NL, tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa.

3. Phan Văn X. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 25/12/1982, tại thị xã NL, tỉnh Yên Bái. Nơi cư trú: Thôn 6, xã NL, thị xã NL, tỉnh Yên Bái. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Công giáo. Trình độ học vấn: 8/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Phan Văn D và bà Trương Thị T (Đều đã chết). Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 04/01/2018 bị Công an huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái xử phạt vi phạm hành chính về hành vi mua bán trái phép pháo nổ.

Hiện bị cáo tại ngoại, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại thôn 6, xã NL, thị xã NL, tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa.

4. Lường Văn K. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 27/6/1988, tại thị xã NL, tỉnh Yên Bái. Nơi cư trú: Bản L, xã TL1, thị xã NL, tỉnh Yên Bái. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Thái. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 9/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Lường Văn V, sinh năm 1960 và bà Hà Thị B (Đã chết). Vợ: Đinh Thị T, sinh năm 1989. Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2018;

Tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giữ từ ngày 21/8/2022 đến ngày 24/8/2022, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại bản Lào, xã TL1, thị xã NL, tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa.

5. Hoàng Ngọc J. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 04/01/1976, tại thị xã NL, tỉnh Yên Bái. Nơi cư trú: Thôn 7, xã NL, thị xã NL, tỉnh Yên Bái. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Hoàng Ngọc C (Đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1942. Vợ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1978. Có 02 con, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2008.

Tiền án: Ngày 11/4/2018 bị Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xử phạt 02 năm 03 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 năm 06 tháng về tội "Đánh bạc".

Tiền sự: Không.

Tạm giữ từ ngày 21/8/2022 đến ngày 24/8/2022, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại thôn 6, xã NL, thị xã NL, tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa.

6. Hoàng Xuân F. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 07/4/1962, tại huyện QX, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Thôn 5, xã NL, thị xã NL, tỉnh Yên Bái. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 7/10. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Hoàng Xuân N và bà Nguyễn Thị K (Đều đã chết). Vợ: Nguyễn Thị S, sinh năm 1967. Có 02 con, con lớn sinh năm 1989, con nhỏ sinh năm 1993;

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 09/12/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái xử phạt 5.000.000 đồng về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Hiện bị cáo tại ngoại, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại thôn 5, xã NL, thị xã NL, tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng**

Đào Xuân A, sinh ngày 19/10/1979. Địa chỉ: Thôn 7, xã NL, thị xã NL, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt tại phiên tòa.

Mai Đức A1, sinh ngày 19/8/1976. Địa chỉ: Bản Khá Thượng, xã TL1, thị xã NL, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt tại phiên tòa.

Nguyễn Đình A2, sinh ngày 30/3/1985. Địa chỉ: Thôn NB, xã TL, thị xã NL, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt tại phiên tòa.

Phạm Văn A3, sinh ngày 15/7/1976. Địa chỉ: Thôn 8, xã NL, thị xã NL, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt tại phiên tòa.

Đinh Văn A4, sinh ngày 20/6/1985. Địa chỉ: Thôn NB, xã TL, thị xã NL, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 20/8/2022, Nguyễn Ngọc Y đến nhà Hoàng Xuân F vay của F 2.000.000 đồng, mục đích để trả nợ, sau đó có Mai Đức A1, Lò Văn Ban, Đinh Văn A4, Phan Văn X đến chơi. Do trời mưa, gió không về được, một trong số các đối tượng có hỏi F cho mượn địa điểm để đánh bạc, F nói nếu chơi thì xuống bếp mà chơi. Khi xuống bếp, mọi người đánh sâm nhỏ (5.000,đ/lá) nhưng chỉ thời gian ngắn. Y dùng kéo cắt vỏ hộp giấy cứng, (Kéo và vỏ hộp có sẵn trong bếp) thành 04 quân vị hình tròn một mặt màu đỏ, một mặt màu trắng, lấy bát, đĩa trong chạn bếp đặt lên chiếu nhà F trải sẵn. Y, Z, X cùng ngồi xuống đánh bạc, bằng hình thức xóc đĩa. Cách chơi cụ thể: Trên chiếu, quy định một bên là cửa chẵn và một bên là cửa lẻ. Một người cầm cái cho quân vị vào đĩa, úp bát lên, xóc nhiều lần. Sau khi người chơi đã đặt tiền vào cửa mà mình xác định đánh, người cầm cái sẽ mở bát ra, nếu 04 quân vị trong đĩa đều là mặt trắng hoặc đều là mặt đỏ hoặc có 02 mặt trắng và 02 mặt đỏ thì ai đặt tiền bên cửa chẵn sẽ thắng, ai đặt tiền bên cửa lẻ sẽ thua; nếu 04 quân vị trong đĩa có 03 quân mặt trắng, 01 quân mặt đỏ hoặc 03 quân mặt đỏ, 01 quân mặt trắng thì ai đặt tiền bên cửa lẻ sẽ thắng, ai đặt tiền bên cửa chẵn sẽ thua. Lúc này, người cầm cái sẽ lấy tiền của bên thua trả cho bên thắng, với số tiền bằng số tiền mà người chơi đã đặt. Nếu số tiền thu được của bên thua sau khi đã trả cho bên thắng mà còn thừa thì người cầm cái được hưởng, ngược lại nếu thiếu thì người cầm cái phải bỏ tiền của mình ra để trả cho bên thắng. Các đối tượng thay nhau cầm cái và giới hạn về số tiền đặt cửa tối thiểu 10.000,đ, tối đa 100.000,đ. Y, Z, X chơi được một lúc thì các đối tượng Hoàng Ngọc J, Lường Văn K, Phạm Văn A3, Đào Xuân A, Nguyễn Đình A2 lần lượt đến nhà F chơi. J, K tham gia vào nhóm chơi

xóc đĩa, A4 và A3 đứng xem. A1, A, A2 rủ nhau lên phòng khách nhà F, lấy 01 bộ bài lá tú lơ khơ 52 quân để đánh bạc, bằng hình thức đánh sâm.

Đến hồi 23 giờ 20 phút ngày 20/8/2022, các đối tượng đánh bạc nêu trên bị Công an thị xã Nghĩa Lộ phát hiện, bắt quả tang cụ thể như sau: Tại gian bếp nhà của F có Z, Y, X, K, J đang đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa. Trên chiếu bạc, Công an thu 01 chiếc bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 mảnh bìa cứng hình tròn. Trong người các đối tượng, Công an thu của Z 4.230.000 đồng và 01 điện thoại di động, của Y 2.910.000 đồng, của K 700.000 đồng, của J 1.600.000 đồng, của X 90.000 đồng.

Tại phòng khách nhà F có A1, A, A2 đang đánh bạc bằng hình thức đánh sâm. Trên chiếu bạc, Công an thu giữ 01 bộ bài lá 52 quân và số tiền 450.000 đồng. Trong người các đối tượng, Công an thu của Đào Xuân A 500.000 đồng và 01 điện thoại di động, của Mai Đức A1 01 điện thoại di động, của Nguyễn Đình A2 01 điện thoại di động.

Từ lúc bắt đầu chơi cho đến khi bị bắt, số tiền dùng để đánh bạc mà nhóm các đối tượng chơi xóc đĩa xác định được là 6.630.000 đồng. Trong đó: Z bỏ ra 2.850.000đ (mang đi 1.050.000,đ và vay của F 1.800.000,đ); Y bỏ ra 100.000 đồng; X bỏ ra 1.580.000.đ; K bỏ ra 1.500.000 đồng; J bỏ ra 600.000 đồng. Số tiền dùng để đánh bạc mà nhóm các đối tượng chơi sâm là 450.000 đồng.

Kết luận giám định số: 478/KL-KTHS ngày 07/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái đã kết luận: Toàn bộ số tiền 10.480.000 đồng thu giữ của các đối tượng tham gia đánh bạc ngày 20/8/2022 đều là tiền do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành.

Cáo trạng số 44/CT-VKS-NL, ngày 08/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, đã truy tố Lò Văn Z, Nguyễn Ngọc Y, Phan Văn X, Lường Văn K, Hoàng Ngọc J và Hoàng Xuân F về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với tất cả các bị cáo. Các bị cáo Lò Văn Z, Phan Văn X và Lường Văn K áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Nguyễn Ngọc Y, Lường Văn K, Hoàng Ngọc J và Hoàng Xuân F áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Hoàng Ngọc J áp dụng thêm điểm u khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56; khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt:

Lò Văn Z từ 20.000.000,đ đến 25.000.000,đ;

Nguyễn Ngọc Y từ 25.000.000,đ đến 30.000.000,đ;

Phan Văn X từ 25.000.000,đ đến 30.000.000,đ;

Lường Văn K từ 20.000.000,đ đến 25.000.000,đ;

Hoàng Xuân F từ 25.000.000,đ đến 30.000.000,đ;

Hoàng Ngọc J từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Tổng hợp hình phạt với Bản án hình sự phúc thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái.

Kiểm sát viên cũng đề nghị xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các Bị cáo nhận tội, không tranh luận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã được thực hiện hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi trái pháp luật mà mình thực hiện, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định, phù hợp với lời khai của những người làm chứng (là các đối tượng cùng tham gia đánh bạc) và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 20h30 đến 23h20 ngày 20/8/2022, tại nhà ở của Hoàng Xuân F, 8 đối tượng gồm: Lò Văn Z, Nguyễn Ngọc Y, Phan Văn X, Lường Văn K, Hoàng Ngọc J, Mai Đức A1, Đào Xuân A, Nguyễn Đình A2 thực hiện hành vi đánh bạc trái phép và chia thành hai nhóm riêng biệt. Nhóm thứ nhất có Z, Y, X, K, J đánh xóc đĩa với tổng số tiền đánh bạc là 6.630.000 đồng. Nhóm thứ hai có A1, A, A2 đánh sâm với số tiền đánh bạc là 450.000 đồng. Theo quy định của pháp luật, hành vi đánh bạc trái phép là hành vi nguy hiểm cho xã hội, tác động ảnh hưởng xấu đến trật tự công cộng và an toàn xã hội. Trong đó đánh bạc với số tiền từ 5.000.000đ trở lên là hành vi nguy hiểm đáng kể, được coi là hành vi phạm tội; trường hợp số tiền đánh bạc dưới 5.000.000,đ là hành vi vi phạm hành chính. Do đó, trong vụ án này hành vi của các đối tượng thuộc nhóm thứ nhất là hành vi phạm tội, còn hành vi của nhóm thứ hai là hành vi vi phạm hành chính. Các đối tượng Z, Y, X, K, J đều là những người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự (Độ tuổi, năng lực nhận thức và điều khiển hành vi) thực hiện hành vi nguy hiểm đáng kể cho xã hội. Vì vậy đã phạm vào tội đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Đối với Hoàng Xuân F không phải là người chủ mưu, rủ rê, lôi kéo các đối tượng đánh bạc; không tham gia đánh bạc; không thu tiền hoặc lợi ích vật chất khác của các đối tượng đánh bạc nên không phạm tội tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Tuy nhiên, F đã đồng ý để cho các đối tượng đánh bạc trái phép sử dụng nhà ở thuộc quyền quản lý của mình thực hiện hành vi phạm tội và cho Lò Văn Z mượn 1.800.000,đ để đánh bạc (không lấy lãi). F cũng biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, do nể nang mà thực hiện. Vì vậy, F đồng phạm (giúp sức) với các bị cáo khác phạm tội đánh bạc.

Cáo trạng truy tố các bị cáo Lò Văn Z, Nguyễn Ngọc Y, Phan Văn X, Lường Văn K, Hoàng Ngọc J, Hoàng Xuân F về tội đánh bạc quy định tại khoản

1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Các bị cáo phạm tội nên phải chịu hình phạt theo quy định của pháp luật hình sự.

Trong vụ án đồng phạm này, ngoài bị cáo Hoàng Xuân F phạm tội với vai trò là người giúp sức. Các bị cáo còn lại có vị trí, vai trò chênh lệch nhau không nhiều, các bị cáo lần lượt đến nhà F chơi, sau đó cùng nhau thống nhất tụ tập đánh bạc nên đều là người thực hành. Giữa các bị cáo không có ai chủ mưu cầm đầu, sự câu kết không chặt chẽ nên là đồng phạm giản đơn. Số tiền đánh bạc tuy không lớn nhưng cũng cần phải xử phạt nghiêm minh để đảm bảo trật tự an toàn xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Giai đoạn điều tra và tại phiên tòa Hội đồng xét xử thấy các bị cáo đều thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tội các bị cáo phạm là tội ít nghiêm trọng, trong đó các bị cáo Lò Văn Z, Phan Văn X và Lường Văn K chưa có lần nào vi phạm pháp luật bị xử lý nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Trong thời gian được tại ngoại, bị cáo Hoàng Ngọc J cung cấp thông tin giúp Công an bắt giữ đối tượng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, Công an thị xã Nghĩa Lộ xác nhận đã khởi tố vụ án và khởi tố bị can nên J được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm u khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo Nguyễn Ngọc Y, Lường Văn K, Hoàng Ngọc J và Hoàng Xuân F có cha, mẹ là người có công với nước, được Nhà nước tặng thưởng Huân, huy chương nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Hoàng Ngọc J là người đang có án tích. Bản án hình sự phúc thẩm số 19/2018/HS-PT ngày 11/4/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xử phạt J 02 năm 03 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm, về tội "Đánh bạc". Lần này tiếp tục phạm tội là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm", quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Ngoài ra theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử buộc J phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

[3] Về nhân thân: Hoàng Ngọc J là người đang có tiền án như đã nêu trên và có hoàn cảnh gia đình vợ chồng ly thân, vợ bỏ đi, về điều kiện kinh tế thì ngoài căn nhà 02 bố con đang ở, bị cáo không có tài sản gì có giá trị, thu nhập không ổn định, bị cáo đang trực tiếp nuôi con chưa thành niên; Nguyễn Ngọc Y bị xử phạt 02 năm tù, nhưng cho hưởng án treo về tội "Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển các phương tiện giao thông đường bộ" theo Bản án số 117/2013/HSST ngày 30/10/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, đến nay đã được xóa án tích; Phan Văn X bị Công an huyện Văn Chấn,

tỉnh Yên Bái xử phạt vi phạm hành chính về hành vi mua bán trái phép pháo nổ, theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 05/QĐ-XPVPHC ngày 04/01/2018, đến nay đã được xóa tiền sự; Hoàng Xuân F bị xử phạt 5.000.000 đồng về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", theo Bản án số 11/2009/HSST Ngày 09/12/2009 Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái, đến nay đã được xóa án tích. Các bị cáo còn lại chưa có lần nào vi phạm pháp luật bị xử lý; Bị cáo Lò Văn Z là người thuộc hộ nghèo nhưng trong phần tranh luận vẫn đề nghị được xử phạt tiền.

[4] Với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của từng bị cáo như trên. Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự cân nhắc loại và mức hình phạt đối với từng bị cáo cho phù hợp với điều kiện và khả năng thi hành án. Từ đó góp phần giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ.

- 01 bát sứ màu trắng; 01 đĩa sứ màu trắng; 04 mảnh nhỏ hình tròn bằng bìa cứng (Quân vị); 01 chiếc kéo bằng kim loại; 01 chiếc chiếu cói; 01 chiếu nhựa. Đây là những vật các bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội không có giá trị đáng kể và 10 vỏ phong bì dùng để niêm phong vật chứng đã cắt mở. Cần được tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

- Số tiền 9.530.000đ được xử lý như sau:

+ Tịch thu nộp ngân sách 6.630.000,đồng là số tiền các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội hoặc do phạm tội mà có. Trong đó, tiền thu của Z 4.230.000 đồng, của K 700.000 đồng, của J 1.600.000 đồng, của X 90.000 đồng, của Y 10.000, đồng.

+ Trả lại cho Nguyễn Ngọc Y số tiền 2.900.000,đồng không liên quan đến việc phạm tội.

[6] Trong vụ án này, Mai Đức A1, Đào Xuân A và Nguyễn Đình A2 là những người tham gia đánh bạc trong nhóm riêng, bằng hình thức đánh sâm, nhưng tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc dưới 05 triệu đồng. Các đối tượng này cũng chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị kết án về hành vi đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc, gá bạc nên không cấu thành tội phạm. Công an đã xử phạt vi phạm hành chính (Phạt tiền) các đối tượng A1, A và A2, tịch thu tiền vi phạm của các đối tượng; tiêu hủy tang vật vi phạm là phù hợp với quy định của pháp luật.

Khi bắt quả tang, Công an thu điện thoại di động của các đối tượng tham gia đánh bạc nhưng qua điều tra các đối tượng không sử dụng điện thoại vào việc đánh bạc nên Cơ quan điều tra trả lại điện thoại cho các đối tượng là phù hợp.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật, trừ bị cáo Lò Văn Z là người thuộc hộ nghèo được miễn án phí.

[8] Những đề nghị có căn cứ của Kiểm sát viên, các Bị cáo như Hội đồng xét xử đã nhận định nêu trên, cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo các bị cáo Lò Văn Z, Nguyễn Ngọc Y, Phan Văn X, Lường Văn K, Hoàng Ngọc J và Hoàng Xuân F phạm tội "Đánh bạc".

2. Về hình phạt

2.1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Lò Văn Z 20.000.000,đồng *(Hai mươi triệu đồng)*.

2.2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Y 22.000.000,đồng *(Hai mươi hai triệu đồng)*.

2.3. Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Phan Văn X 25.000.000,đồng *(Hai mươi năm triệu đồng)*.

2.4. Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Lường Văn K 20.000.000,đồng *(Hai mươi triệu đồng)*.

2.5. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Hoàng Xuân F 23.000.000,đồng *(Hai mươi ba triệu đồng)*.

2.6. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s, u khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56; khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Hoàng Ngọc J 06 (Sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt chính với Bản án hình sự phúc thẩm số 19/2018/HS-PT ngày 11/4/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái. Buộc bị cáo Hoàng Ngọc J chấp hành hình phạt 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù, được khấu trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam là 01 (Một) tháng 26 (Hai mươi sáu) ngày. Thời hạn tù còn lại là 02 (Hai) năm 07 (Bảy) tháng 04 (Bốn) ngày. Thời gian được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

3. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự

3.1. Tịch thu, tiêu hủy: 01 bát sứ màu trắng; 01 đĩa sứ màu trắng; 04 mảnh nhỏ hình tròn bằng bìa cứng (Quân vị); 01 chiếc kéo bằng kim loại; 01 chiếc chiếu cói; 01 chiếu nhựa. 10 vỏ phong bì dùng để niêm phong vật chứng đã cắt mở

3.2. Tịch thu nộp ngân sách 6.630.000,đồng *(Sáu triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng)*. Trong đó: của Lò Văn Z 4.230.000,đồng *(Bốn triệu hai trăm ba mươi nghìn đồng)*, của Lường Văn K 700.000,đồng *(Bảy trăm nghìn đồng)*, của Hoàng Ngọc J 1.600.000,đồng *(Một triệu sáu trăm nghìn đồng)*, của Phan Văn X 90.000,đồng *(Chín mươi nghìn đồng)*, của Nguyễn Ngọc Y 10.000,đồng *(Mười nghìn đồng)*.

3.3. Trả lại cho Nguyễn Ngọc Y số tiền 2.900.000,đồng *(Hai triệu chín trăm nghìn đồng)*.

4. Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Các Bị cáo Nguyễn Ngọc Y, Phan Văn X, Lường Văn K, Hoàng Ngọc J và Hoàng Xuân F phải chịu 200.000,đ *(Hai trăm nghìn đồng)* để nộp ngân sách. Bị cáo Lò Văn Z được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-TAND, VKSND tỉnh YB;
-Sở Tư pháp;
-VKSND, THADS TX Nghĩa Lộ;
-Công an thị xã Nghĩa Lộ 2 bản;
-Các bị cáo;
-UBND các xã TL, NL, TL1;
-Hồ sơ THAHS;
-Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Hà